

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN
(THEO PHƯƠNG PHÁP CDIO)
HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2014- 2015**

Kính gửi: Ban Điều hành đề án CDIO - Trường Đại học Công nghệ Thông tin

Thực hiện Hợp đồng số 55/HĐ-BĐACDIO ngày 02/4/2015 của Ban điều hành Đề án CDIO về việc khảo sát lấy ý kiến của sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên để đánh giá hiệu quả của việc triển khai giảng dạy theo CDIO, Phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo chất lượng đã tiến hành lấy ý kiến phản hồi của sinh viên sau khi kết thúc môn học, học kỳ II, năm học 2014-2015.

Nay phòng TT-PC-ĐBCL báo cáo Ban Điều hành Đề án CDIO kết quả khảo sát (*Báo cáo kèm theo*).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Trịnh Thị Mỹ Hiền

ĐẠI HỌC QUỐC GIA – TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT SINH VIÊN
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA
GIẢNG VIÊN (THEO PHƯƠNG PHÁP CDIO)
HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2014- 2015

Tp. Hồ Chí Minh, tháng 7 năm 2015

Phần 1. Tổng quan

1.1 Mục đích khảo sát

- Góp phần thực hiện Quy chế dân chủ trong Nhà trường; Xây dựng đội ngũ giảng viên có phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp và trình độ chuyên môn cao, phương pháp và phong cách giảng dạy tiên tiến, hiện đại;
- Tạo thêm kênh thông tin từ phía người học giúp giảng viên tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình nhằm không ngừng nâng cao tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn của giảng viên trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo của Nhà trường;
- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của người học với quyền lợi, nghĩa vụ học tập, rèn luyện của bản thân, tạo điều kiện để người học được phản ánh tâm tư, nguyện vọng, được thể hiện chính kiến về hoạt động giảng dạy của giảng viên;
- Góp phần triển khai công tác tự đánh giá - kiểm định chất lượng trong nhà trường;
- Giúp cán bộ quản lý cấp Trường, Khoa/Ban có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giảng viên, phân công giảng dạy, có kế hoạch bồi dưỡng, bố trí công tác, khen thưởng kỷ luật với giảng viên;
- Đánh giá hiệu quả về hoạt động giảng dạy của GV phương pháp CDIO.

1.2 Quy trình khảo sát

- Đối tượng và phạm vi áp dụng: Sinh viên đại học hệ đào tạo chính quy học các môn học/học phần áp dụng phương pháp dạy học theo CDIO của Trường Đại học Công nghệ Thông tin - ĐHQG Tp. HCM
- Hình thức: Sinh viên đăng nhập vào Hệ thống khảo sát trực tuyến của Trường để thực hiện khảo sát.
- Thời gian thực hiện: 10/6/2015 – 15/7/2015.
- Xử lý số liệu và tách dữ liệu: 15 - 16/7/2015.
- Viết báo cáo: 16 - 17/7/2015.

1.3 Công cụ khảo sát

Để xây dựng bảng khảo sát, phòng TT-PC-ĐBCL đã tham khảo nhiều mẫu khảo sát của các trường đại học và hướng dẫn về CDIO. Đồng thời bảng khảo sát đã được góp ý của các CB-GV-NV trong Ban Điều hành Đề án CDIO. Ban Điều hành yêu cầu chỉ khảo sát một số nội dung theo hướng dẫn của CDIO. Các nội dung khác về hoạt động giảng dạy của GV đã được phòng TTPC-ĐBCL lấy ý kiến SV sau mỗi học kỳ.

Bảng khảo sát gồm 10 câu hỏi/tiêu chí với 5 thang đo “Không có (0)”, “Chưa tốt/hài lòng (1)”, “Bình thường (2)”, “Tốt/ Hài lòng (3)” và “Rất tốt/ hài lòng (4)”. Ngoài ra SV có thể ghi góp ý thêm cho Thầy/ Cô vào ô “Ý kiến khác”.

Phần 2: Kết quả khảo sát

2.1 Thực trạng số phiếu khảo sát

Thời khóa biểu từ Ban Điều hành Đề án CDIO, học kỳ II năm học 2014- 2015, có 16 môn học với 18 giảng viên tham gia giảng dạy.

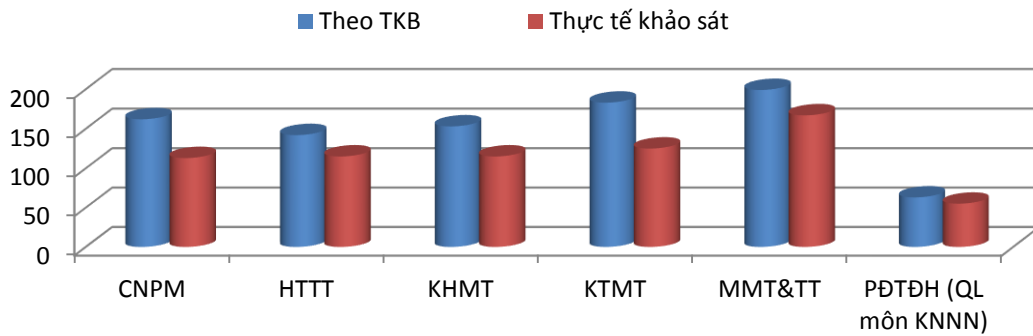
Sĩ số SV theo thời khóa biểu: 902 SV

Số SV tham gia khảo sát: 717, chiếm tỉ lệ 79.5%

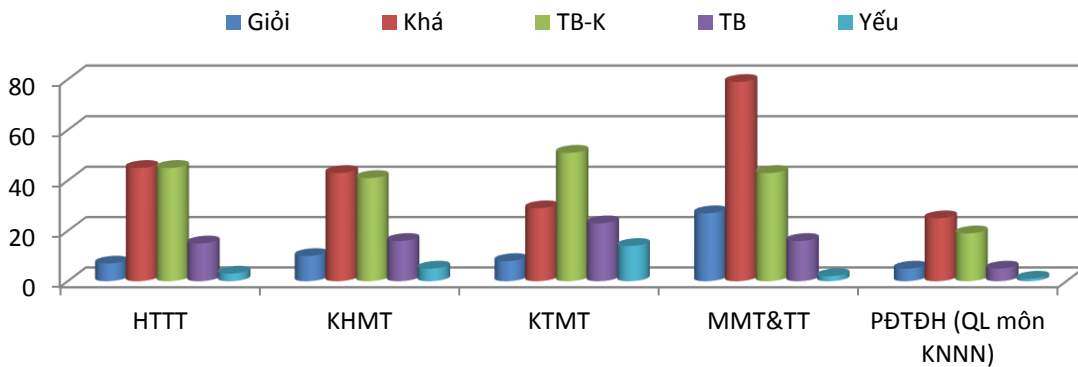
Số phiếu thu vào hợp lệ 690, đạt tỷ lệ 76.5% so với số SV

2.2 Thông tin khảo sát chung

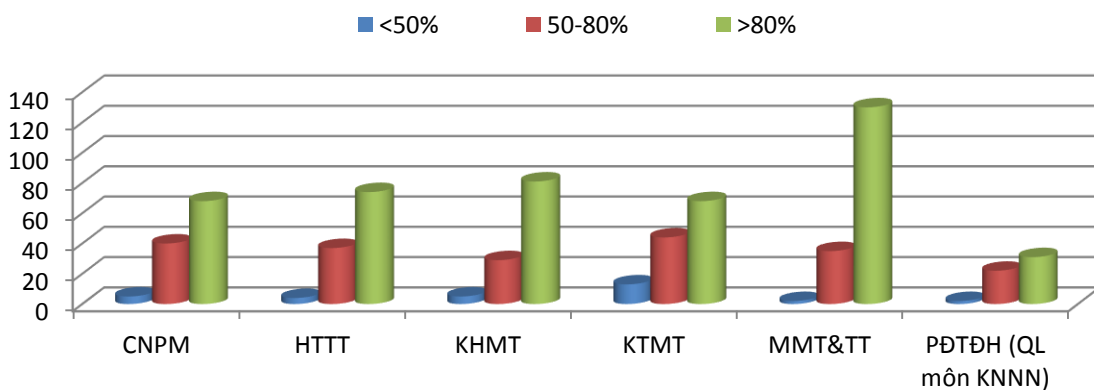
- Số lượng SV tham gia khảo sát theo khoa/ bộ môn:



- Về học lực của SV (%)



- Về thời gian tham gia lớp học của SV (%)



2.3 Kết quả khảo sát

- Mức độ đánh giá theo các thang đo của 10 câu hỏi/ tiêu chí:

Đa số SV đánh giá ở mức *Hài lòng/ Tốt* và *Rất hài lòng/ Rất tốt* với hoạt động giảng dạy của GV, cao nhất là tiêu chí 4 (*GV công bố thang điểm và các hình thức kiểm tra, đánh giá vào buổi học đầu tiên*) với 81.3% và thấp nhất là tiêu chí 7 (*GV sử dụng nhiều kênh để trao đổi học thuật, cung cấp bài giảng cho Bạ*n) với 72.8%. Tuy nhiên vẫn còn 1.3% SV cho rằng *GV không sử dụng nhiều kênh để trao đổi học thuật, cung cấp bài giảng cho SV* và có 2.8 - 4.9% SV đánh giá *Chưa tốt/ Chưa hài lòng* với nội dung các tiêu chí (đặc biệt là tiêu chí 2, 6 và 10).

Chi tiết về tỉ lệ SV đánh giá ở các thang đo được thể hiện qua biểu đồ phân bố như sau:

TT	Câu hỏi/ Tiêu chí	Không có	Chưa tốt/ hài lòng	Bình thường	Tốt/ Hài lòng	Rất tốt/ hài lòng	Không ý kiến
1	Giảng viên (GV) giới thiệu mục tiêu/ chuẩn đầu ra môn học vào buổi học đầu tiên và nhắc lại thường xuyên trong các buổi học tiếp theo	2.9	17.2	43.2	34.6		
2	Chuẩn đầu ra môn học nêu rõ kiến thức, kỹ năng và thái độ người học cần đạt được	4.1	18.7	43.9	31.3		
3	GV phổ biến đề cương/ nội dung môn học vào buổi học đầu tiên	3.2	16.1	39.1	40		
4	GV công bố thang điểm và các hình thức kiểm tra, đánh giá vào buổi học đầu tiên	2.8	14.5	38.7	42.6		
5	GV chuẩn bị bài kỹ trong mỗi buổi học	2.9	19.3	37.4	38.4		
6	GV khuyến khích Bạn phát huy kỹ năng mềm/ kỹ năng cá nhân trong khi học	4.2	17.2	38.8	37.5		
7	GV sử dụng nhiều kênh để trao đổi học thuật, cung cấp bài giảng cho Bạn	3.3	21.2	36.7	36.1		
8	GV sử dụng thang điểm và các hình thức kiểm tra, đánh giá như đã công bố vào buổi học đầu tiên	3.3	17	39.6	38		
9	GV thường xuyên tổ chức cho các bạn thảo luận nhóm, thuyết trình,... trong các buổi học	3.9	18.8	38.7	36.1		
10	Mức độ hài lòng của Bạn về hoạt động giảng dạy của GV (theo phương pháp CDIO)	4.9	18.7	40.1	34.1		

- **Điểm trung bình, min, max của từng GV theo thang đo từ 1 đến 4 (Chưa hài lòng/ Chưa tốt – Rất hài lòng/ rất tốt):**

TT	Mã môn học	Mã GV	Sĩ số	Tham gia	AVERAGE	Min	Max	Count >=3
1	IS207.F21	80064	67	55	2.9	2.7	3.0	0
2	IT003.F25	80162	89	64	3.0	2.9	3.1	4
3	IT002.F22.PMCL	80235	33	29	3.1	2.9	3.3	7
4	NT118.F21	80215	43	38	3.1	2.9	3.4	9
5	SS004.F21.CLC	80052	33	29	3.1	3.0	3.2	9
6	IS201.F23	80143	25	19	3.1	2.9	3.3	9
7	NT106.F21.ANTN	80132	42	39	3.0	3.0	3.1	9

8	IS210.F21	80142	50	41	3.2	3.1	3.4	10
9	CS106.F21.KHTN	80134	27	24	3.3	3.1	3.5	10
10	IT007.F21.ANTN	80211	42	38	3.2	3.1	3.3	10
11	IT007.F21.CLC	80308	34	31	3.3	3.2	3.5	10
12	CS226.F22	80021	37	27	3.3	3.2	3.4	10
13	IT002.F24	80113	88	57	3.1	3.0	3.2	10
14	NT111.F24	80154	72	52	3.2	3.0	3.3	10
15	IT006.F23	80126	112	70	3.3	3.2	3.4	10
16	PH002.F21.MTCL	80108	37	24	3.2	3.0	3.3	10
17	SE106.F24	80124	41	27	3.1	3.0	3.3	10
18	SS004.F22.CLC	80033	30	26	3.2	3.0	3.4	10

(Họ và tên giảng viên được thể hiện trong Phụ lục)

2.4 Ý kiến khác

Có 32 lượt góp ý thêm về hoạt động giảng dạy của GV (học kỳ I năm học 2014-2015 có 11 ý kiến)

Mã GV	Môn học	Điểm trung bình	Hoạt động giảng dạy
80235	Lập trình hướng đối tượng	3	Đối với các tiết lý thuyết vì đây là môn học trừu tượng nếu có thể giảng cụ thể và chi tiết kèm theo ví dụ sinh động Cần thêm những định hướng khi học một vấn đề nào đó
80052	Kỹ năng nghề nghiệp	3	Theo em , đối với môn này nếu có nhiều thời gian nên cho từng sinh viên có thể tự tin đứng trước đám đông và rèn luyện kỹ năng giao tiếp. Thầy cần nhiệt tình , định hướng rõ ràng về các môn học trong trường.
80033	Kỹ năng nghề nghiệp	3	Theo em có một môn thầy cô giảng dạy rất nhiệt tình (GT2,OOP) Tốt , tôi hài lòng
80108	Nhập môn mạch số	3.2	Điểm trường cập nhật chậm với lung tung làm học sinh lo lắng mong trường xem xét lại
80308	Hệ điều hành	3.3	Nhà trường cần cung cấp thêm các thiết bị hỗ trợ việc cho việc dạy và học. Thầy cần cải thiện về việc giao tiếp bằng tiếng Anh cũng như giảng dạy bằng tiếng Anh Nên ôn tập thi cuối kì, giữa kì nhiều hơn
80162	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	2.8	Em nghĩ cần có những hoạt động làm tăng sự hứng thú khi học hơn là chỉ dạy kiến thức khô khan... như là giới thiệu về một phần mềm nào đó liên quan đến bài học để sinh viên tìm hiểu về phần mềm đó từ đó sẽ giúp các bạn dễ học hơn và hiểu được mục đích học môn này nhiều hơn. Cần có nhiều hoạt động nhóm để sinh viên sẽ lưu lại kiến thức sâu hơn .

			<p>Em nghĩ học tập theo phương pháp này khá tốt!</p> <p>Phương pháp này theo em rất hay, có lợi cho sinh viên, tuy nhiên cách giảng dạy như lớp em học là chưa phù hợp. Có 2 giảng viên đứng lớp, nếu tuần này em học về một vấn đề nhưng chưa xong triệt để, tuần tiếp theo giáo viên khác dạy lại dạy một chủ đề mới và coi như phần kiến thức hôm trước bị bỏ ngõ.</p> <p>Mỗi giảng viên có một cách dạy khác nhau, cho nên học cùng lý thuyết 1 lúc 2 giảng viên gây khó khăn cho việc tiếp thu của sinh viên.</p> <p>Em đề xuất chỉ có duy nhất một giảng viên giảng dạy lý thuyết, giáo viên còn lại chỉ có nhiệm vụ giúp sinh viên sửa chữa bài tập thì phương pháp này thực sự hiệu quả! Em cảm ơn!</p>
80064	Phát triển ứng dụng web	2.9	<p>Lớp học đông, phòng học nhỏ, nóng Phân chia nhóm trên lớp không hợp lý, không hiệu quả</p> <p>Theo em, phương pháp CDIO không cần thiết đến 2 giáo viên lý thuyết, vì trong tất cả các môn CDIO đã học, giáo viên thứ 2 gần như chỉ vào lớp để có mặt chứ không tham gia vào bất kỳ hoạt động giảng dạy nào khác.</p> <p>Nên cung cấp cho sinh viên nhiều tài liệu tự học hơn vì có kinh nghiệm hơn</p> <p>Học theo CIDO đòi hỏi việc học tập và thảo luận theo nhóm nhiều. Nhưng vừa phải làm đồ án về một đề tài, vừa phải làm bài tập hằng tuần về một đề tài khác nên tôi cảm thấy môn học rất nặng và áp lực. Trong học kỳ vừa rồi phần bài tập trên lớp tôi chỉ làm được một phần nhỏ.</p> <p>Thầy tận tâm và nhiệt tình với học trò ! Cũng mong thầy yêu mến tất cả học trò của mình ! Chúc thầy thành công !</p> <p>Thầy dạy kiến thức quá cơ bản, mà yêu cầu đồ án quá cao...Nếu yêu cầu đồ án cao thì cần giảng dạy nhiệt tình hơn và cho ít bài tập thôi để thời gian còn làm đồ án nữa... Tuần nào cũng vậy, bên lý thuyết cho bài tập, bên thực hành cũng cho bài tập...??? Thời gian đâu mà làm đồ án, tụi em còn học mấy môn khác nữa nhé. Thân!</p> <p>Thầy dạy rất nhiệt tình.</p>
80142	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	3	<p>Buồn chán và tẻ nhạt</p> <p>Cô cũng cố gắng giúp đỡ thắc mắc của sinh viên . tuy nhiên cô nên thay đổi cách dạy bớt cứng nhắc ! Và nội dung thực tiễn hơn</p> <p>Cô giảng dạy rất nhiệt tình và tâm huyết. Cảm ơn cô rất nhiều!</p>
80215	Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động	3.1	<p>Giáo viên trả lời mail quá chậm mất từ 1 - 3 tuần mới trả lời!</p>
80113	Lập trình hướng đối tượng	3.2	<p>Nâng cấp giáo trình, bổ sung thêm nhiều ví dụ về các đoạn code. thiết kế bảng, sơ đồ hoặc cây so sánh chi tiết giữa các nội dung như tính thừa kế, phạm vi truy xuất, các hàm friend v.v...</p> <p>Tăng cường làm các bài tập và đồ án gắn với thực tế hơn là đơn thuần bài tập theo nội dung buổi học, từ đó sẽ nảy sinh nhiều vấn đề SV tìm hiểu và hiểu được bài hơn</p>

80126	Kiến trúc máy tính	3.2	Học theo chương trình CDIO việc làm bài tập kiểm tra liên tục và quá nhiều, không cần thiết . Nên để sự chủ động ở sinh viên hơn là phải làm các bài kiểm tra, bài tập giống chương trình THPT.
			Vi đây là lần đầu tiên môn học chuyển sang 1 hình thức dạy học mới nên cả giảng viên lẫn sinh viên đều gặp nhiều bỡ ngỡ. Tuy nhiên, nhờ sự nhiệt tình giảng dạy của cô nên số lượng kiến thức tuy khá nhiều nhưng lại được tóm gọn vấn tắt dễ hiểu
			Quá tuyệt vời . cô rất tốt
			Good
			Giáo viên dạy rất nhiệt tình về nhiều khoản khác nhau trong quá trình giảng dạy

Phần 3. Kết luận và đề xuất cải tiến

Phòng TT-PC-ĐBCL đã khảo sát và xử lý kết quả được 100% số môn học (16 môn học), 100% số lớp (18 lớp) với 79.5% SV tham gia khảo sát và tỉ lệ phiếu hợp lệ là 76.5%.

Tất cả 10 tiêu chí khảo sát đều có tỉ lệ SV hài lòng và rất hài lòng trên 72%. Trong đó có tiêu chí 4 (*GV công bố thang điểm và các hình thức kiểm tra, đánh giá vào buổi học đầu tiên*) được SV hài lòng và rất hài lòng với tỉ lệ cao nhất (81.3%). Tuy nhiên, vẫn còn một số ít SV chưa hài lòng với hoạt động giảng dạy của GV như tiêu chí 7 (*GV sử dụng nhiều kênh để trao đổi học thuật, cung cấp bài giảng cho SV*), tiêu chí 2 (*Chuẩn đầu ra môn học nêu rõ kiến thức, kỹ năng và thái độ người học cần đạt được*) và tiêu chí 6 (*GV khuyến khích Bạn phát huy kỹ năng mềm/ kỹ năng cá nhân trong khi học*) và tiêu chí 10 (*Mức độ hài lòng của Bạn về hoạt động giảng dạy của GV (theo phương pháp CDIO)*).

Trong những ý kiến định tính thu nhận được, bên cạnh số SV cho rằng phương pháp giảng dạy theo CDIO là tốt, là hay; GV giảng dạy nhiệt tình và tâm huyết thì cũng còn vài góp ý như phương pháp này không cần thiết đến 2 GV giảng dạy lý thuyết; bài tập, đồ án nhiều; yêu cầu cao; cần bổ sung tài liệu, nâng cấp giáo trình; GV thay đổi cách dạy, nhiệt tình, tâm huyết hơn,....

Để kết quả khảo sát các đợt sau đạt tốt hơn nữa và đáp ứng mong mỏi của SV, phòng TT-PC-ĐBCL đề xuất Ban Điều hành CDIO, GV cải tiến các hoạt động như sau:

- Tổ chức lớp học, phân nhóm sao cho hiệu quả;
- Kiểm tra, cải thiện trang thiết bị, phòng học (lớp học của thầy Mai Xuân Hùng);
- GV tận tâm hơn, sử dụng nhiều kênh để cung cấp bài giảng, trao đổi học thuật với SV, có sự thống nhất giữa GV và trợ giảng trong việc cùng nhau giảng dạy.
- GV tham khảo kết quả khảo sát (góp ý của SV) để điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình nhằm không ngừng nâng cao tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn.
- Phản hồi về việc sử dụng kết quả khảo sát đến SV để SV biết được những ý kiến, đánh giá của mình đã được Nhà trường/ BĐH CDIO sử dụng và cải tiến sau mỗi học kỳ/ đợt khảo sát.

PHỤ LỤC

Danh sách giảng viên và mã giảng viên

STT	Họ và tên giảng viên	Mã GV
1	Mai Xuân Hùng	80064
2	Trịnh Quốc Sơn	80162
3	Phạm Thi Vương	80235
4	Nguyễn Anh Tuấn	80215
5	Nguyễn Đình Hiến	80052
6	Nguyễn Thị Kim Phụng	80143
7	Trần Bá Nhiệm	80132
8	Đỗ Thị Minh Phụng	80142
9	Đỗ Văn Nhơn	80134
10	Hà Lê Hoài Trung	80211
11	Nguyễn Minh Sơn	80308
12	Nguyễn Tuấn Đăng	80021
13	Phan Nguyệt Minh	80113
14	Tô Nguyễn Nhật Quang	80154
15	Trần Thị Như Nguyệt	80126
16	Vũ Đức Lung	80108
17	Vũ Thanh Nguyên	80124
18	Vũ Trí Dũng	80033